

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH
TẬP 22

BỘ BÁT-NHÃ
5

SỐ 220
(Quyển 201 → 250)

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN

SỐ 220

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐÀ

Hán dịch: Đời Đường, Tam tạng Pháp sư Huyền Trang.

QUYỀN 201→250

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐÀ

QUYẾN 201

Phẩm 34: KHÓ TIN HIỂU (20)

Lại nữa Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên sắc thanh tịnh; vì sắc thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; vì thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên nhãm xứ thanh tịnh; vì nhãm xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc nhãm xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh; vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh; vì sắc xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc sắc xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất

thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên nhãm giới thanh tịnh; vì nhãm giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc nhãm giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh; vì nhĩ giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên tở giới thanh tịnh; vì tở giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc tở giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên hương giới, tở thức giới và tở xúc cùng các thọ do tở xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì hương giới cho đến các thọ do tở xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến các thọ do tở xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên thiết giới thanh tịnh; vì thiết giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc thiết giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh; vì thân giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh; vì ý giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc ý giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh; vì địa giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì

hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh; vì vô minh thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; vì hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên pháp không bên trong thanh tịnh; vì pháp không bên trong thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc pháp không bên trong thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự

nhận thức thanh tịnh nên pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên chân như thanh tịnh; vì chân như thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc chân như thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; vì pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên Thánh đế khổ thanh tịnh; vì Thánh đế khổ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc Thánh đế khổ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; vì Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên bốn Tịnh lự thanh tịnh; vì bốn Tịnh lự thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc bốn Tịnh lự thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên tám Giải thoát thanh tịnh; vì tám Giải thoát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc tám Giải thoát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên bốn Niệm trụ thanh tịnh; vì bốn Niệm trụ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc bốn Niệm trụ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; vì bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Không thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh,

hoặc pháp môn giải thoát Không thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên mười địa Bồ-tát thanh tịnh; vì mười địa Bồ-tát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc mười địa Bồ-tát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên năm loại mắt thanh tịnh; vì năm loại mắt thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc năm loại mắt thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên sáu phép thần thông thanh tịnh; vì sáu phép thần thông thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc sáu phép thần thông thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên mười lực của Phật thanh tịnh; vì mười lực của Phật thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc mười lực của Phật thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên bốn điều không sơ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; vì bốn điều không sơ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc bốn điều không sơ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên pháp không quên mất thanh tịnh; vì pháp không quên mất thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc pháp không quên mất thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên tánh luôn luôn xả thanh tịnh; vì tánh luôn luôn xả thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc tánh luôn luôn xả thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên trí Nhất thiết thanh tịnh; vì trí Nhất thiết thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh; vì trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh; vì quả Dự lưu thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần,

không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sự nhận thức thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh; vì quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên quả vị Độc giác thanh tịnh; vì quả vị Độc giác thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc quả vị Độc giác thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh; vì hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sự nhận thức thanh tịnh nên quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh; vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sự nhận thức thanh tịnh, hoặc quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh; sắc thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là nhãm xứ thanh tịnh; nhãm xứ thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh; nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ

thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh; sắc xứ thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh; nhãm giới thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh; nhĩ giới thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là tỳ giới thanh tịnh; tỳ giới thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với tỳ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; hương

giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là thiêt giới thanh tịnh; thiêt giới thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với thiêt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh; thân giới thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh; ý giới thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh; địa giới thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân

biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh; vô minh thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh; pháp không bên trong thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không

không tánh tự tánh thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là chân như thanh tịnh; chân như thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với chân như thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh; Thánh đế khổ thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là bốn Tĩnh lự thanh tịnh; bốn Tĩnh lự thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với bốn Tĩnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh; tám Giải thoát thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là

tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mươi lực của Phật thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với mươi lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là trí Nhất thiết thanh tịnh; trí Nhất thiết thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh; tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh; tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là quả Dự lưu thanh tịnh; quả Dự lưu thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với quả Dự lưu thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tham thanh tịnh tức là quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là quả vị Độc giác thanh tịnh; quả vị Độc giác thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với quả vị Độc giác thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh; hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tham thanh tịnh tức là quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh; quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh tức là tham thanh tịnh. Vì sao? Vì tham thanh tịnh ấy cùng với quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh; sắc thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là nhãm xứ thanh tịnh; nhãm xứ thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh; nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh; sắc xứ thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh; nhãm giới thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh; nhĩ giới thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là tỷ giới thanh tịnh; tỷ giới thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với tỷ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là thiêt giới thanh tịnh; thiêt giới thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với thiêt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh; thân giới thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh; ý giới thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh; địa giới thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh; vô minh thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

□

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 202

Phẩm 34: KHÓ TIN HIỂU (21)

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh; pháp không bên trong thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là chân như thanh tịnh; chân

núi thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với chân núi thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh; Thánh đế khổ thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là bốn Tịnh lự thanh tịnh; bốn Tịnh lự thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với bốn Tịnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh; tám Giải thoát thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là bốn Niệm trú thanh tịnh;

bốn Niêm trụ thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với bốn Niêm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không

sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là trí Nhất thiết thanh tịnh; trí Nhất thiết thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh; tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh; tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là quả Dự lưu thanh tịnh; quả Dự lưu thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với quả Dự lưu thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sân thanh tịnh tức là quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với quả

Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là quả vị Độc giác thanh tịnh; quả vị Độc giác thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với quả vị Độc giác thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh; hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sân thanh tịnh tức là quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh; quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh tức là sân thanh tịnh. Vì sao? Vì sân thanh tịnh ấy cùng với quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh; sắc thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là nhãm xứ thanh tịnh; nhãm xứ thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh; sắc xứ thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh

tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh; nhãm giới thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh; nhĩ giới thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là tỷ giới thanh tịnh; tỷ giới thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với tỷ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là thiêt giới thanh tịnh; thiêt giới thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với thiêt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với vị giới cho đến các

thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh; thân giới thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh; ý giới thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh; địa giới thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh; vô minh thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ

ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh; pháp không bên trong thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là chân như thanh tịnh; chân như thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với chân như thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho

đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh; Thánh đế khổ thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là bốn Tĩnh lự thanh tịnh; bốn Tĩnh lự thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với bốn Tĩnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh; tám Giải thoát thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai,

không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh

tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là trí Nhất thiết thanh tịnh; trí Nhất thiết thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh; tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh; tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là quả Dự lưu thanh tịnh; quả Dự lưu thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với quả Dự lưu thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Si thanh tịnh tức là quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là quả vị Độc giác thanh tịnh; quả vị Độc giác thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với quả vị Độc giác thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh; hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai

phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, si thanh tịnh tức là quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh; quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh tức là si thanh tịnh. Vì sao? Vì si thanh tịnh ấy cùng với quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên sắc thanh tịnh; vì sắc thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; vì thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên nhãm xứ thanh tịnh; vì nhãm xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc nhãm xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh; vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh; vì sắc xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc sắc xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên nhãm giới thanh tịnh; vì nhãm giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc

tham thanh tịnh, hoặc nhãm giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên nhãm giới thanh tịnh; vì nhãm giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc nhãm giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên thanh giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì thanh giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc thanh giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên tỷ giới thanh tịnh; vì tỷ giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc tỷ giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên thiệt giới thanh tịnh; vì thiệt giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc thiệt giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không

đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh; vì thân giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh; vì ý giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc ý giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh; vì địa giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh nên trí

Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh; vì vô minh thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; vì hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên pháp không bên trong thanh tịnh; vì pháp không bên trong thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc pháp không bên trong thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi

tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên chân như thanh tịnh; vì chân như thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc chân như thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; vì pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên Thánh đế khổ thanh tịnh; vì Thánh đế khổ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc Thánh đế khổ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; vì Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên bốn Tịnh lự thanh tịnh; vì bốn Tịnh lự thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc bốn Tịnh lự thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh,

hoặc bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên tám Giải thoát thanh tịnh; vì tám Giải thoát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc tám Giải thoát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên bốn Niệm trụ thanh tịnh; vì bốn Niệm trụ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc bốn Niệm trụ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; vì bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Không thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc pháp môn giải thoát Không thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên mười địa Bồ-tát thanh tịnh; vì mươi địa Bồ-tát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc mươi địa Bồ-tát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐÀ

QUYỂN 203

Phẩm 34: KHÓ TIN HIỂU (22)

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên năm loại mắt thanh tịnh; vì năm loại mắt thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc năm loại mắt thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên sáu phép thần thông thanh tịnh; vì sáu phép thần thông thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc sáu phép thần thông thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên mười lực của Phật thanh tịnh; vì mười lực của Phật thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc mười lực của Phật thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; vì bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên pháp không quên mất thanh tịnh; vì pháp không quên mất thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc pháp không quên mất thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên

tánh luôn luôn xả thanh tịnh; vì tánh luôn luôn xả thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc tánh luôn luôn xả thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên trí Nhất thiết thanh tịnh; vì trí Nhất thiết thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh; vì trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh; vì quả Dự lưu thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì tham thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh; vì quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên quả vị Độc giác thanh

tịnh; vì quả vị Độc giác thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc quả vị Độc giác thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh; vì hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì tham thanh tịnh nên quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh; vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc tham thanh tịnh, hoặc quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên sắc thanh tịnh; vì sắc thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; vì thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên nhãm xứ thanh tịnh; vì nhãm xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc nhãm xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh; vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh; vì sắc xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân

thanh tịnh, hoặc sắc xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên nhãm giới thanh tịnh; vì nhãm giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc nhãm giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh; vì nhĩ giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên tỳ giới thanh tịnh; vì tỳ giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc tỳ giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì hương giới cho đến

các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên thiệt giới thanh tịnh; vì thiệt giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc thiệt giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh; vì thân giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh; vì ý giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc ý giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến các thọ

do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh; vì địa giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh; vì vô minh thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; vì hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên pháp không bên trong thanh tịnh; vì pháp không bên trong thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí

thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc pháp không bên trong thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên chân như thanh tịnh; vì chân như thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc chân như thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; vì pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên Thánh đế khổ thanh tịnh; vì Thánh đế khổ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc Thánh đế khổ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; vì Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần,

không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên bốn Tịnh lự thanh tịnh; vì bốn Tịnh lự thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc bốn Tịnh lự thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên tám Giải thoát thanh tịnh; vì tám Giải thoát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc tám Giải thoát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên bốn Niệm trụ thanh tịnh; vì bốn Niệm trụ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc bốn Niệm trụ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; vì bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Không thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc pháp môn giải thoát Không thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều

không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên mười địa Bồ-tát thanh tịnh; vì mười địa Bồ-tát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc mười địa Bồ-tát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên năm loại mắt thanh tịnh; vì năm loại mắt thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc năm loại mắt thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên sáu phép thần thông thanh tịnh; vì sáu phép thần thông thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc sáu phép thần thông thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên mười lực của Phật thanh tịnh; vì mươi lực của Phật thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc mươi lực của Phật thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; vì bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên pháp không quên mất thanh tịnh; vì pháp không quên mất thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí

thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc pháp không quên mất thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên tánh luôn luôn xả thanh tịnh; vì tánh luôn luôn xả thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc tánh luôn luôn xả thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên trí Nhất thiết thanh tịnh; vì trí Nhất thiết thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh; vì trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh; vì quả Dự lưu thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì sân thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh; vì quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều

không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên quả vị Độc giác thanh tịnh; vì quả vị Độc giác thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc quả vị Độc giác thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh; vì hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì sân thanh tịnh nên quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh; vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc sân thanh tịnh, hoặc quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên sắc thanh tịnh; vì sắc thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; vì thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên nhãm xứ thanh tịnh; vì nhãm xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc nhãm xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh; vì nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh; vì sắc xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc sắc xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên nhãm giới thanh tịnh; vì nhãm giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc nhãm giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh; vì nhĩ giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên tỳ giới thanh tịnh; vì tỳ giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc tỳ giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ

xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên thiết giới thanh tịnh; vì thiết giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc thiết giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh; vì thân giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh; vì ý giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc ý giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không

hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh; vì địa giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh; vì vô minh thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; vì hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên Bố thí ba-la-mật-đà thanh tịnh; vì Bố thí ba-la-mật-đà thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc Bố thí ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh; vì Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên pháp không bên trong thanh tịnh; vì pháp không bên trong thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc pháp không bên trong thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên pháp

không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên chân như thanh tịnh; vì chân như thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc chân như thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; vì pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên Thánh đế khổ thanh tịnh; vì Thánh đế khổ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc Thánh đế khổ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; vì Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên bốn Tịnh lự thanh tịnh; vì bốn Tịnh lự thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì

hoặc si thanh tịnh, hoặc bốn Tĩnh lự thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên tám Giải thoát thanh tịnh; vì tám Giải thoát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc tám Giải thoát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên bốn Niệm trụ thanh tịnh; vì bốn Niệm trụ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc bốn Niệm trụ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; vì bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Không thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc pháp môn giải thoát Không thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh nên trí Nhất

thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên mười địa Bồ-tát thanh tịnh; vì mười địa Bồ-tát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc mười địa Bồ-tát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên năm loại mắt thanh tịnh; vì năm loại mắt thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc năm loại mắt thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên sáu phép thần thông thanh tịnh; vì sáu phép thần thông thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc sáu phép thần thông thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên mười lực của Phật thanh tịnh; vì mười lực của Phật thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc mười lực của Phật thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; vì bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên pháp không quên mất thanh tịnh; vì pháp không quên mất thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc pháp không quên mất thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên tánh luôn luôn xả thanh tịnh; vì tánh luôn luôn xả thanh tịnh nên trí Nhất

thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc tánh luôn luôn xả thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên trí Nhất thiết thanh tịnh; vì trí Nhất thiết thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh; vì trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh; vì quả Dự lưu thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì si thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh; vì quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên quả vị Độc giác thanh tịnh; vì quả vị Độc giác thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc quả vị Độc giác thanh tịnh, hoặc trí Nhất

thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh; vì hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì si thanh tịnh nên quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh; vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc si thanh tịnh, hoặc quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

□

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐÀ QUYỂN 204

Phẩm 34: KHÓ TIN HIẾU (23)

Lại nữa Thiện Hiện, vì sắc thanh tịnh nên thọ thanh tịnh; vì thọ thanh tịnh nên sắc thanh tịnh. Vì sao? Vì sắc thanh tịnh ấy cùng với thọ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thọ thanh tịnh nên tưởng thanh tịnh; vì tưởng thanh tịnh nên thọ thanh tịnh. Vì sao? Vì thọ thanh tịnh ấy cùng với tưởng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tưởng thanh tịnh nên hành thanh tịnh; vì hành thanh tịnh nên tưởng thanh tịnh. Vì sao? Vì tưởng thanh tịnh ấy cùng với hành thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì hành thanh tịnh nên thức thanh tịnh; vì thức thanh tịnh nên hành thanh tịnh. Vì sao? Vì hành thanh tịnh ấy cùng với thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thức thanh tịnh nên nhãm xứ thanh tịnh; vì nhãm xứ thanh tịnh nên thức thanh tịnh. Vì sao? Vì thức thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì nhãm xứ thanh tịnh nên nhĩ xứ thanh tịnh; vì nhĩ xứ thanh tịnh nên nhãm xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì nhãm xứ thanh tịnh ấy cùng với nhĩ xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì nhĩ xứ thanh tịnh nên tỳ xứ thanh tịnh; vì tỳ xứ thanh tịnh nên nhĩ xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì nhĩ xứ thanh tịnh ấy cùng với tỳ xứ

thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tỳ xứ thanh tịnh nên thiệt xứ thanh tịnh; vì thiệt xứ thanh tịnh nên tỳ xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì tỳ xứ thanh tịnh ấy cùng với thiệt xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thiệt xứ thanh tịnh nên thân xứ thanh tịnh; vì thân xứ thanh tịnh nên thiệt xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì thiệt xứ thanh tịnh ấy cùng với thân xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thân xứ thanh tịnh nên ý xứ thanh tịnh; vì ý xứ thanh tịnh nên thân xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì thân xứ thanh tịnh ấy cùng với ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì ý xứ thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh; vì sắc xứ thanh tịnh nên ý xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì ý xứ thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì sắc xứ thanh tịnh nên thanh xứ thanh tịnh; vì thanh xứ thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì sắc xứ thanh tịnh ấy cùng với thanh xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thanh xứ thanh tịnh nên hương xứ thanh tịnh; vì hương xứ thanh tịnh nên thanh xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì thanh xứ thanh tịnh ấy cùng với hương xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì hương xứ thanh tịnh nên vị xứ thanh tịnh; vì vị xứ thanh tịnh nên hương xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì hương xứ thanh tịnh ấy cùng với vị xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì vị xứ thanh tịnh nên xúc xứ thanh tịnh; vì xúc xứ thanh tịnh nên vị xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì vị xứ thanh tịnh ấy cùng với xúc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì xúc xứ thanh tịnh nên pháp xứ thanh tịnh; vì pháp xứ thanh

tịnh nên xúc xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì xúc xứ thanh tịnh ấy cùng với pháp xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp xứ thanh tịnh nên nhãm giới thanh tịnh; vì nhãm giới thanh tịnh nên pháp xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp xứ thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì nhãm giới thanh tịnh nên sắc giới thanh tịnh; vì sắc giới thanh tịnh nên nhãm giới thanh tịnh. Vì sao? Vì nhãm giới thanh tịnh ấy cùng với sắc giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì sắc giới thanh tịnh nên nhãm thức giới thanh tịnh; vì nhãm thức giới thanh tịnh nên sắc giới thanh tịnh. Vì sao? Vì sắc giới thanh tịnh ấy cùng với nhãm thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì nhãm thức giới thanh tịnh nên nhãm xúc thanh tịnh; vì nhãm xúc thanh tịnh nên nhãm thức giới thanh tịnh. Vì sao? Vì nhãm thức giới thanh tịnh ấy cùng với nhãm xúc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì nhãm xúc thanh tịnh nên các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên nhãm xúc thanh tịnh. Vì sao? Vì nhãm xúc thanh tịnh ấy cùng với các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh; vì nhĩ giới thanh tịnh nên các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì nhĩ giới thanh tịnh nên thanh giới thanh tịnh; vì thanh giới thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh. Vì sao? Vì nhĩ giới thanh tịnh ấy cùng với thanh giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thanh giới thanh tịnh nên nhĩ thức giới thanh tịnh; vì nhĩ thức giới thanh tịnh nên thanh giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thanh giới thanh

tịnh ấy cùng với nhĩ thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì nhĩ thức giới thanh tịnh nên nhĩ xúc thanh tịnh; vì nhĩ xúc thanh tịnh nên nhĩ thức giới thanh tịnh. Vì sao? Vì nhĩ thức giới thanh tịnh ấy cùng với nhĩ xúc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì nhĩ xúc thanh tịnh nên các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên nhĩ xúc thanh tịnh. Vì sao? Vì nhĩ xúc thanh tịnh ấy cùng với các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên tỷ giới thanh tịnh; vì tỷ giới thanh tịnh nên các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với tỷ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tỷ giới thanh tịnh nên hương giới thanh tịnh; vì hương giới thanh tịnh nên tỷ giới thanh tịnh. Vì sao? Vì tỷ giới thanh tịnh ấy cùng với hương giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì hương giới thanh tịnh nên tỷ thức giới thanh tịnh; vì tỷ thức giới thanh tịnh nên hương giới thanh tịnh. Vì sao? Vì hương giới thanh tịnh ấy cùng với tỷ thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tỷ thức giới thanh tịnh nên tỷ xúc thanh tịnh; vì tỷ xúc thanh tịnh nên tỷ thức giới thanh tịnh. Vì sao? Vì tỷ thức giới thanh tịnh ấy cùng với tỷ xúc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tỷ xúc thanh tịnh nên các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên tỷ xúc thanh tịnh. Vì sao? Vì tỷ xúc thanh tịnh ấy cùng với các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên thiêt giới thanh tịnh; vì thiêt giới thanh tịnh nên các thọ do tỷ xúc làm duyên

sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với thiêt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thiêt giới thanh tịnh nên vị giới thanh tịnh; vì vị giới thanh tịnh nên thiêt giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thiêt giới thanh tịnh ấy cùng với vị giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì vị giới thanh tịnh nên thiêt thức giới thanh tịnh; vì thiêt thức giới thanh tịnh nên vị giới thanh tịnh. Vì sao? Vì vị giới thanh tịnh ấy cùng với thiêt thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thiêt thức giới thanh tịnh nên thiêt xúc thanh tịnh; vì thiêt xúc thanh tịnh nên thiêt thức giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thiêt thức giới thanh tịnh ấy cùng với thiêt xúc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thiêt xúc thanh tịnh nên các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên thiêt xúc thanh tịnh. Vì sao? Vì thiêt xúc thanh tịnh ấy cùng với các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh; vì thân giới thanh tịnh nên các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thân giới thanh tịnh nên xúc giới thanh tịnh; vì xúc giới thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thân giới thanh tịnh ấy cùng với xúc giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì xúc giới thanh tịnh nên thân thức giới thanh tịnh; vì thân thức giới thanh tịnh nên xúc giới thanh tịnh. Vì sao? Vì xúc giới thanh tịnh ấy cùng với thân thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thân thức giới thanh tịnh nên thân xúc thanh tịnh; vì thân xúc thanh tịnh nên thân thức giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thân thức giới

thanh tịnh ấy cùng với thân xúc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thân xúc thanh tịnh nên các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên thân xúc thanh tịnh. Vì sao? Vì thân xúc thanh tịnh ấy cùng với các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh; vì ý giới thanh tịnh nên các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì ý giới thanh tịnh nên pháp giới thanh tịnh; vì pháp giới thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh. Vì sao? Vì ý giới thanh tịnh ấy cùng với pháp giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp giới thanh tịnh nên ý thức giới thanh tịnh; vì ý thức giới thanh tịnh nên pháp giới thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp giới thanh tịnh ấy cùng với ý thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì ý thức giới thanh tịnh nên ý xúc thanh tịnh; vì ý xúc thanh tịnh nên ý thức giới thanh tịnh. Vì sao? Vì ý thức giới thanh tịnh ấy cùng với ý xúc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì ý xúc thanh tịnh nên các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên ý xúc thanh tịnh. Vì sao? Vì ý xúc thanh tịnh ấy cùng với các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh; vì địa giới thanh tịnh nên các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì địa giới thanh tịnh nên thủy giới thanh tịnh; vì thủy giới

thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh. Vì sao? Vì địa giới thanh tịnh ấy cùng với thủy giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thủy giới thanh tịnh nên hỏa giới thanh tịnh; vì hỏa giới thanh tịnh nên thủy giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thủy giới thanh tịnh ấy cùng với hỏa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì hỏa giới thanh tịnh nên phong giới thanh tịnh; vì phong giới thanh tịnh nên hỏa giới thanh tịnh. Vì sao? Vì hỏa giới thanh tịnh ấy cùng với phong giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì phong giới thanh tịnh nên không giới thanh tịnh; vì không giới thanh tịnh nên phong giới thanh tịnh. Vì sao? Vì phong giới thanh tịnh ấy cùng với không giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì không giới thanh tịnh nên thức giới thanh tịnh; vì thức giới thanh tịnh nên không giới thanh tịnh. Vì sao? Vì không giới thanh tịnh ấy cùng với thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thức giới thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh; vì vô minh thanh tịnh nên thức giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thức giới thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì vô minh thanh tịnh nên hành thanh tịnh; vì hành thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh. Vì sao? Vì vô minh thanh tịnh ấy cùng với hành thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì hành thanh tịnh nên thức thanh tịnh; vì thức thanh tịnh nên hành thanh tịnh. Vì sao? Vì hành thanh tịnh ấy cùng với thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thức thanh tịnh nên danh sắc thanh tịnh; vì danh sắc thanh tịnh nên thức thanh tịnh. Vì sao? Vì thức thanh tịnh ấy cùng với danh sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì danh sắc thanh tịnh nên lục xứ thanh tịnh; vì lục xứ thanh tịnh nên danh sắc thanh tịnh. Vì sao? Vì danh sắc thanh tịnh ấy cùng với lục xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì lục xứ thanh tịnh nên xúc thanh tịnh; vì xúc thanh tịnh nên lục xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì lục xứ thanh tịnh ấy cùng với xúc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì xúc thanh tịnh nên thọ thanh tịnh; vì thọ thanh tịnh nên xúc thanh tịnh. Vì sao? Vì xúc thanh tịnh ấy cùng với thọ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thọ thanh tịnh nên ái thanh tịnh; vì ái thanh tịnh nên thọ thanh tịnh. Vì sao? Vì thọ thanh tịnh ấy cùng với ái thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì ái thanh tịnh nên thủ thanh tịnh; vì thủ thanh tịnh nên ái thanh tịnh. Vì sao? Vì ái thanh tịnh ấy cùng với thủ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thủ thanh tịnh nên hữu thanh tịnh; vì hữu thanh tịnh nên thủ thanh tịnh. Vì sao? Vì thủ thanh tịnh ấy cùng với hữu thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì hữu thanh tịnh nên sinh thanh tịnh; vì sinh thanh tịnh nên hữu thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu thanh tịnh ấy cùng với sinh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì sinh thanh tịnh nên lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; vì lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh nên sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sinh thanh tịnh ấy cùng với lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh nên Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh nên lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh. Vì sao? Vì lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Tịnh giới ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Tịnh giới ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì sao? Vì Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh ấy cùng

với Tịnh giới ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Tịnh giới ba-la-mật-đa thanh tịnh nên An nhẫn ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì An nhẫn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Tịnh giới ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì sao? Vì Tịnh giới ba-la-mật-đa thanh tịnh ấy cùng với An nhẫn ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì An nhẫn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên An nhẫn ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì sao? Vì An nhẫn ba-la-mật-đa thanh tịnh ấy cùng với Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì sao? Vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh ấy cùng với Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì sao? Vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên pháp không bên trong thanh tịnh; vì pháp không bên trong thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không bên trong thanh tịnh nên pháp không bên ngoài thanh tịnh; vì pháp không bên ngoài thanh tịnh nên pháp không bên trong thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không bên trong thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không bên ngoài thanh tịnh nên pháp không cả trong ngoài thanh tịnh; vì pháp không cả trong ngoài thanh tịnh nên pháp không bên ngoài thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không bên ngoài thanh

tịnh ấy cùng với pháp không cả trong ngoài thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không cả trong ngoài thanh tịnh nên pháp không không thanh tịnh; vì pháp không không thanh tịnh nên pháp không cả trong ngoài thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không cả trong ngoài thanh tịnh ấy cùng với pháp không không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không không thanh tịnh nên pháp không lớn thanh tịnh; vì pháp không lớn thanh tịnh nên pháp không không thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không không thanh tịnh ấy cùng với pháp không lớn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không lớn thanh tịnh nên pháp không thăng nghĩa thanh tịnh; vì pháp không thăng nghĩa thanh tịnh nên pháp không lớn thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không lớn thanh tịnh ấy cùng với pháp không thăng nghĩa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không thăng nghĩa thanh tịnh nên pháp không hữu vi thanh tịnh; vì pháp không hữu vi thanh tịnh nên pháp không thăng nghĩa thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không thăng nghĩa thanh tịnh ấy cùng với pháp không hữu vi thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không hữu vi thanh tịnh nên pháp không vô vi thanh tịnh; vì pháp không vô vi thanh tịnh nên pháp không hữu vi thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không hữu vi thanh tịnh ấy cùng với pháp không vô vi thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không vô vi thanh tịnh nên pháp không rốt ráo thanh tịnh; vì pháp không rốt ráo thanh tịnh nên pháp không vô vi thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không vô vi thanh tịnh ấy cùng với pháp không rốt ráo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không rốt ráo thanh tịnh nên pháp không không biên giới thanh tịnh; vì pháp không không biên giới thanh tịnh nên pháp không rốt ráo thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không rốt ráo thanh tịnh ấy cùng với pháp không không biên giới thanh tịnh là không hai,

không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không biên giới thanh tịnh nên pháp không tản mạn thanh tịnh; vì pháp không tản mạn thanh tịnh nên pháp không không biên giới thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không biên giới thanh tịnh ấy cùng với pháp không tản mạn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không tản mạn thanh tịnh nên pháp không không đổi khác thanh tịnh; vì pháp không không đổi khác thanh tịnh nên pháp không tản mạn thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không tản mạn thanh tịnh ấy cùng với pháp không không đổi khác thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không không đổi khác thanh tịnh nên pháp không bẩn tánh thanh tịnh; vì pháp không bẩn tánh thanh tịnh nên pháp không không đổi khác thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không không đổi khác thanh tịnh ấy cùng với pháp không bẩn tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không bẩn tánh thanh tịnh nên pháp không tự tương thanh tịnh; vì pháp không tự tương thanh tịnh nên pháp không bẩn tánh thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không bẩn tánh thanh tịnh ấy cùng với pháp không tự tương thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không tự tương thanh tịnh nên pháp không cộng tương thanh tịnh; vì pháp không cộng tương thanh tịnh nên pháp không tự tương thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không tự tương thanh tịnh ấy cùng với pháp không cộng tương thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không cộng tương thanh tịnh nên pháp không nơi tất cả pháp thanh tịnh; vì pháp không nơi tất cả pháp thanh tịnh nên pháp không cộng tương thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không cộng tương thanh tịnh ấy cùng với pháp không nơi tất cả pháp thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không nơi tất cả pháp thanh tịnh nên pháp không chẳng thể nắm bắt được thanh tịnh; vì pháp không chẳng thể nắm bắt được thanh tịnh nên pháp không nơi tất cả pháp thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không nơi tất cả pháp thanh tịnh ấy cùng với pháp

không chẳng thể nấm bắt được thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không chẳng thể nấm bắt được thanh tịnh nên pháp không không tánh thanh tịnh; vì pháp không không tánh thanh tịnh nên pháp không chẳng thể nấm bắt được thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không chẳng thể nấm bắt được thanh tịnh ấy cùng với pháp không không tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không không tánh thanh tịnh nên pháp không tự tánh thanh tịnh; vì pháp không tự tánh thanh tịnh nên pháp không không tánh thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không không tánh thanh tịnh ấy cùng với pháp không tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không tự tánh thanh tịnh nên pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; vì pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh nên pháp không tự tánh thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không tự tánh thanh tịnh ấy cùng với pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh nên chân như thanh tịnh; vì chân như thanh tịnh nên pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh ấy cùng với chân như thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì chân như thanh tịnh nên pháp giới thanh tịnh; vì pháp giới thanh tịnh nên chân như thanh tịnh. Vì sao? Vì chân như thanh tịnh ấy cùng với pháp giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp giới thanh tịnh nên pháp tánh thanh tịnh; vì pháp tánh thanh tịnh nên pháp giới thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp giới thanh tịnh ấy cùng với pháp tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp tánh thanh tịnh nên tánh không hư vọng thanh tịnh; vì tánh không hư vọng thanh tịnh nên pháp tánh thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp tánh thanh tịnh ấy cùng với tánh không hư vọng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tánh không hư vọng thanh tịnh nên tánh chẳng đổi khác thanh tịnh; vì tánh chẳng đổi khác thanh tịnh nên tánh không hư vọng thanh tịnh. Vì sao? Vì tánh không hư vọng thanh tịnh ấy cùng với tánh chẳng đổi khác thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tánh chẳng đổi khác thanh tịnh nên tánh bình đẳng thanh tịnh; vì tánh bình đẳng thanh tịnh nên tánh chẳng đổi khác thanh tịnh. Vì sao? Vì tánh chẳng đổi khác thanh tịnh ấy cùng với tánh bình đẳng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tánh bình đẳng thanh tịnh nên tánh ly sinh thanh tịnh; vì tánh ly sinh thanh tịnh nên tánh bình đẳng thanh tịnh. Vì sao? Vì tánh bình đẳng thanh tịnh ấy cùng với tánh ly sinh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tánh ly sinh thanh tịnh nên pháp định thanh tịnh; vì pháp định thanh tịnh nên tánh ly sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì tánh ly sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp định thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp định thanh tịnh nên pháp trụ thanh tịnh; vì pháp trụ thanh tịnh nên pháp định thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp định thanh tịnh ấy cùng với pháp trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp trụ thanh tịnh nên thật tế thanh tịnh; vì thật tế thanh tịnh nên pháp trụ thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp trụ thanh tịnh ấy cùng với thật tế thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thật tế thanh tịnh nên cảnh giới hư không thanh tịnh; vì cảnh giới hư không thanh tịnh nên thật tế thanh tịnh. Vì sao? Vì thật tế thanh tịnh ấy cùng với cảnh giới hư không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì cảnh giới hư không thanh tịnh nên cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; vì cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh nên cảnh giới hư không thanh tịnh. Vì sao? Vì cảnh giới hư không thanh tịnh ấy cùng với cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh nên Thánh đế khổ thanh tịnh; vì Thánh đế khổ thanh tịnh nên cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh. Vì sao? Vì cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Thánh đế khổ thanh tịnh nên Thánh đế tập thanh tịnh; vì Thánh đế tập thanh tịnh nên Thánh đế khổ thanh tịnh. Vì sao? Vì Thánh đế khổ thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Thánh đế tập thanh tịnh nên Thánh đế diệt thanh tịnh; vì Thánh đế diệt thanh tịnh nên Thánh đế tập thanh tịnh. Vì sao? Vì Thánh đế tập thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế diệt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Thánh đế diệt thanh tịnh nên Thánh đế đạo thanh tịnh; vì Thánh đế đạo thanh tịnh nên Thánh đế diệt thanh tịnh. Vì sao? Vì Thánh đế diệt thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Thánh đế đạo thanh tịnh nên bốn Tĩnh lự thanh tịnh; vì bốn Tĩnh lự thanh tịnh nên Thánh đế đạo thanh tịnh. Vì sao? Vì Thánh đế đạo thanh tịnh ấy cùng với bốn Tĩnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bốn Tĩnh lự thanh tịnh nên bốn Vô lượng thanh tịnh; vì bốn Vô lượng thanh tịnh nên bốn Tĩnh lự thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Tĩnh lự thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bốn Vô lượng thanh tịnh nên bốn Định vô sắc thanh tịnh; vì bốn Định vô sắc thanh tịnh nên bốn Vô lượng thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Vô lượng thanh tịnh ấy cùng với bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bốn Định vô sắc thanh tịnh nên tám Giải thoát thanh tịnh; vì tám Giải thoát thanh tịnh nên bốn Định vô sắc thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Định vô sắc thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tám Giải thoát thanh tịnh nên tám Thắng xứ thanh tịnh; vì tám Thắng xứ thanh tịnh nên tám Giải thoát thanh tịnh. Vì sao? Vì

tám Giải thoát thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tám Thắng xứ thanh tịnh nên chín Định thứ đệ thanh tịnh; vì chín Định thứ đệ thanh tịnh nên tám Thắng xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì tám Thắng xứ thanh tịnh ấy cùng với chín Định thứ đệ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì chín Định thứ đệ thanh tịnh nên mười Biến xứ thanh tịnh; vì mười Biến xứ thanh tịnh nên chín Định thứ đệ thanh tịnh. Vì sao? Vì chín Định thứ đệ thanh tịnh ấy cùng với mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì mười Biến xứ thanh tịnh nên bốn Niệm trụ thanh tịnh; vì bốn Niệm trụ thanh tịnh nên mười Biến xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì mười Biến xứ thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bốn Niệm trụ thanh tịnh nên bốn Chánh đoạn thanh tịnh; vì bốn Chánh đoạn thanh tịnh nên bốn Niệm trụ thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Niệm trụ thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bốn Chánh đoạn thanh tịnh nên bốn Thần túc thanh tịnh; vì bốn Thần túc thanh tịnh nên bốn Chánh đoạn thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Chánh đoạn thanh tịnh ấy cùng với bốn Thần túc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bốn Thần túc thanh tịnh nên năm Căn thanh tịnh; vì năm Căn thanh tịnh nên bốn Thần túc thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Thần túc thanh tịnh ấy cùng với năm Căn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì năm Căn thanh tịnh nên năm Lực thanh tịnh; vì năm Lực thanh tịnh nên năm Căn thanh tịnh. Vì sao? Vì năm Căn thanh tịnh ấy cùng với năm Lực thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì năm Lực thanh tịnh nên bảy chi Đẳng giác thanh tịnh; vì bảy chi Đẳng giác thanh tịnh nên năm Lực thanh tịnh. Vì sao? Vì năm Lực thanh tịnh ấy cùng với bảy chi Đẳng giác thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bảy chi Đẳng giác thanh tịnh nên tám chi Thánh đạo thanh

tịnh; vì tám chi Thánh đạo thanh tịnh nên bảy chi Đẳng giác thanh tịnh. Vì sao? Vì bảy chi Đẳng giác thanh tịnh ấy cùng với tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tám chi Thánh đạo thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Không thanh tịnh nên tám chi Thánh đạo thanh tịnh. Vì sao? Vì tám chi Thánh đạo thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp môn giải thoát Không thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Vô tướng thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Vô tướng thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Không thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát Không thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp môn giải thoát Vô tướng thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Vô nguyễn thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Vô nguyễn thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Vô tướng thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát Vô tướng thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô nguyễn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp môn giải thoát Vô nguyễn thanh tịnh nên mười địa Bồ-tát thanh tịnh; vì mười địa Bồ-tát thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Vô nguyễn thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát Vô nguyễn thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì mười địa Bồ-tát thanh tịnh nên năm loại mắt thanh tịnh; vì năm loại mắt thanh tịnh nên mười địa Bồ-tát thanh tịnh. Vì sao? Vì mười địa Bồ-tát thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì năm loại mắt thanh tịnh nên sáu phép thần thông thanh tịnh; vì sáu phép thần thông thanh tịnh nên năm loại mắt thanh tịnh. Vì sao? Vì năm loại mắt thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì sáu phép thần thông thanh tịnh nên mười lực của Phật thanh tịnh; vì mươi lực của Phật thanh tịnh nên sáu phép thần thông thanh tịnh. Vì sao? Vì sáu phép thần thông thanh tịnh ấy cùng với mươi lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì mươi lực của Phật thanh tịnh nên bốn điều không sơ thanh tịnh; vì bốn điều không sơ thanh tịnh nên mươi lực của Phật thanh tịnh. Vì sao? Vì mươi lực của Phật thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sơ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bốn điều không sơ thanh tịnh nên bốn sự hiểu biết thông suốt thanh tịnh; vì bốn sự hiểu biết thông suốt thanh tịnh nên bốn điều không sơ thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn điều không sơ thanh tịnh ấy cùng với bốn sự hiểu biết thông suốt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bốn sự hiểu biết thông suốt thanh tịnh nên đại Từ thanh tịnh; vì đại Từ thanh tịnh nên bốn sự hiểu biết thông suốt thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn sự hiểu biết thông suốt thanh tịnh ấy cùng với đại Từ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì đại Từ thanh tịnh nên đại Bi thanh tịnh; vì đại Bi thanh tịnh nên đại Từ thanh tịnh. Vì sao? Vì đại Từ thanh tịnh ấy cùng với đại Bi thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì đại Bi thanh tịnh nên đại Hỷ thanh tịnh; vì đại Hỷ thanh tịnh nên đại Bi thanh tịnh. Vì sao? Vì đại Bi thanh tịnh ấy cùng với đại Hỷ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì đại Hỷ thanh tịnh nên đại Xả thanh tịnh; vì đại Xả thanh tịnh nên đại Hỷ thanh tịnh. Vì sao? Vì đại Hỷ thanh tịnh ấy cùng với đại Xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì đại Xả thanh tịnh nên mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; vì mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên đại Xả thanh tịnh. Vì sao? Vì đại Xả thanh tịnh ấy cùng với mươi tám pháp Phật

bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên pháp không quên mất thanh tịnh; vì pháp không quên mất thanh tịnh nên mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh. Vì sao? Vì mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không quên mất thanh tịnh nên tánh luôn luôn xả thanh tịnh; vì tánh luôn luôn xả thanh tịnh nên pháp không quên mất thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không quên mất thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tánh luôn luôn xả thanh tịnh nên trí Nhất thiết thanh tịnh; vì trí Nhất thiết thanh tịnh nên tánh luôn luôn xả thanh tịnh. Vì sao? Vì tánh luôn luôn xả thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì trí Nhất thiết thanh tịnh nên trí Đạo tướng thanh tịnh; vì trí Đạo tướng thanh tịnh nên trí Nhất thiết thanh tịnh. Vì sao? Vì trí Nhất thiết thanh tịnh ấy cùng với trí Đạo tướng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì trí Đạo tướng thanh tịnh nên trí Nhất thiết tướng thanh tịnh; vì trí Nhất thiết tướng thanh tịnh nên trí Đạo tướng thanh tịnh. Vì sao? Vì trí Đạo tướng thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết tướng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì trí Nhất thiết tướng thanh tịnh nên tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh nên trí Nhất thiết tướng thanh tịnh. Vì sao? Vì trí Nhất thiết tướng thanh tịnh ấy cùng với tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh nên tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh nên tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh. Vì sao? Vì tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh ấy cùng với tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh nên quả Dự lưu

thanh tịnh; vì quả Dự lưu thanh tịnh nên tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh. Vì sao? Vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh ấy cùng với quả Dự lưu thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì quả Dự lưu thanh tịnh nên quả Nhất lai thanh tịnh; vì quả Nhất lai thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh. Vì sao? Vì quả Dự lưu thanh tịnh ấy cùng với quả Nhất lai thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì quả Nhất lai thanh tịnh nên quả Bất hoàn thanh tịnh; vì quả Bất hoàn thanh tịnh nên quả Nhất lai thanh tịnh. Vì sao? Vì quả Nhất lai thanh tịnh ấy cùng với quả Bất hoàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì quả Bất hoàn thanh tịnh nên quả A-la-hán thanh tịnh; vì quả A-la-hán thanh tịnh nên quả Bất hoàn thanh tịnh. Vì sao? Vì quả Bất hoàn thanh tịnh ấy cùng với quả A-la-hán thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì quả A-la-hán thanh tịnh nên quả vị Độc giác thanh tịnh; vì quả vị Độc giác thanh tịnh nên quả A-la-hán thanh tịnh. Vì sao? Vì quả A-la-hán thanh tịnh ấy cùng với quả vị Độc giác thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì quả vị Độc giác thanh tịnh nên tất cả hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh; vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh nên quả vị Độc giác thanh tịnh. Vì sao? Vì quả vị Độc giác thanh tịnh ấy cùng với tất cả hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh nên quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh; vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh nên tất cả hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh. Vì sao? Vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh ấy cùng với quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 205

Phẩm 34: KHÓ TIN HIẾU (24)

Lại nữa Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên sắc thanh tịnh; vì sắc thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; vì thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên nhã xứ thanh tịnh; vì nhã xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc nhã xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh; vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh; vì sắc xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc sắc xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; vì thanh, hương, vị,

xúc, pháp xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên nhãm giới thanh tịnh; vì nhãm giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc nhãm giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh; vì nhĩ giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên tỷ giới thanh tịnh; vì tỷ giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc tỷ giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm

duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên thiệt giới thanh tịnh; vì thiệt giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc thiệt giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh; vì thân giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh; vì ý giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc ý giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh

ra thanh tịnh; vì pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh; vì địa giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh; vì vô minh thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; vì hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Tịnh giới cho đến Tịnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc Tịnh giới cho đến Tịnh lự ba-

la-mật-đa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên pháp không bên trong thanh tịnh; vì pháp không bên trong thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc pháp không bên trong thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên chân như thanh tịnh; vì chân như thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc chân như thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; vì pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Thánh đế khổ thanh tịnh; vì Thánh đế khổ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí

thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc Thánh đế khổ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; vì Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên bốn Tịnh lự thanh tịnh; vì bốn Tịnh lự thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc bốn Tịnh lự thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên tám Giải thoát thanh tịnh; vì tám Giải thoát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc tám Giải thoát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên bốn Niệm trụ thanh tịnh; vì bốn Niệm trụ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc bốn Niệm trụ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã

ba-la-mật-đa thanh tịnh nên bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; vì bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Không thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc pháp môn giải thoát Không thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên mười địa Bồ-tát thanh tịnh; vì mười địa Bồ-tát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc mười địa Bồ-tát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên năm loại mắt thanh tịnh; vì năm loại mắt thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc năm loại mắt thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên sáu phép thần thông thanh tịnh; vì sáu phép thần thông thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc sáu phép thần thông thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên mười

lực của Phật thanh tịnh; vì mười lực của Phật thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc mươi lực của Phật thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh nên bốn điều không sơ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; vì bốn điều không sơ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc bốn điều không sơ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh nên pháp không quên mất thanh tịnh; vì pháp không quên mất thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc pháp không quên mất thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh nên tánh luôn luôn xả thanh tịnh; vì tánh luôn luôn xả thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc tánh luôn luôn xả thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh nên trí Nhất thiết thanh tịnh; vì trí Nhất thiết thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh nên trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh; vì trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh nên tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh

nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh; vì quả Dự lưu thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh; vì quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên quả vị Độc giác thanh tịnh; vì quả vị Độc giác thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc quả vị Độc giác thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh; vì hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh; vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không

hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên sắc thanh tịnh; vì sắc thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; vì thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên nhãm xứ thanh tịnh; vì nhãm xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc nhãm xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh; vì nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh; vì sắc xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc sắc xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên nhãm giới thanh tịnh; vì nhãm giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc nhãm giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần,

không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên nhī giới thanh tịnh; vì nhī giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc nhī giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên thanh giới, nhī thức giới và nhī xúc cùng các thọ do nhī xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì thanh giới cho đến các thọ do nhī xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc thanh giới cho đến các thọ do nhī xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên tỷ giới thanh tịnh; vì tỷ giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc tỷ giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên thiệt giới thanh tịnh; vì thiệt giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc thiệt giới thanh

tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh; vì thân giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh; vì ý giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc ý giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh; vì địa giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh,

hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh; vì vô minh thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; vì hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên pháp không bên trong thanh tịnh; vì pháp không bên trong thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc pháp không bên trong thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên pháp không bên

ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tịnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tịnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên chân như thanh tịnh; vì chân như thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tịnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc chân như thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tịnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; vì pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tịnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tịnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên Thánh đế khổ thanh tịnh; vì Thánh đế khổ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tịnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc Thánh đế khổ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tịnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; vì Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tịnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên bốn Tĩnh lự thanh tịnh; vì bốn Tĩnh lự thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc bốn Tĩnh lự thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên tám Giải thoát thanh tịnh; vì tám Giải thoát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc tám Giải thoát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên bốn Niệm trụ thanh tịnh; vì bốn Niệm trụ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc bốn Niệm trụ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; vì bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Không thanh

tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc pháp môn giải thoát Không thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên mười địa Bồ-tát thanh tịnh; vì mười địa Bồ-tát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc mười địa Bồ-tát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên năm loại mắt thanh tịnh; vì năm loại mắt thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc năm loại mắt thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên sáu phép thần thông thanh tịnh; vì sáu phép thần thông thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc sáu phép thần thông thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên mười lực của Phật thanh tịnh; vì mười lực của Phật thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc mươi lực của Phật thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên bốn điều không sơ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; vì bốn điều không sơ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc bốn điều không sơ cho

đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên pháp không quên mất thanh tịnh; vì pháp không quên mất thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc pháp không quên mất thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên tánh luôn luôn xả thanh tịnh; vì tánh luôn luôn xả thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc tánh luôn luôn xả thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên trí Nhất thiết thanh tịnh; vì trí Nhất thiết thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh; vì trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh; vì quả Dự lưu thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh; vì quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên quả vị Độc giác thanh tịnh; vì quả vị Độc giác thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc quả vị Độc giác thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh; vì hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh nên quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh; vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tĩnh lự ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 206

Phẩm 34: KHÓ TIN HIỂU (25)

Lại nữa Thiện Hiện, vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên sắc thanh tịnh; vì sắc thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; vì thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên nhãn xứ thanh tịnh; vì nhãn xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc nhãn xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh; vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh; vì sắc xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc sắc xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; vì thanh, hương, vị,

xúc, pháp xứ thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh tấn ba-la-mật-đà thanh tịnh nên nhãm giới thanh tịnh; vì nhãm giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc nhãm giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh tấn ba-la-mật-đà thanh tịnh nên sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh tấn ba-la-mật-đà thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh; vì nhĩ giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh tấn ba-la-mật-đà thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh tấn ba-la-mật-đà thanh tịnh nên tỷ giới thanh tịnh; vì tỷ giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đà thanh tịnh, hoặc tỷ giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh tấn ba-la-mật-đà thanh tịnh nên hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm

duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên thiết giới thanh tịnh; vì thiết giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc thiết giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh; vì thân giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh; vì ý giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc ý giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh

ra thanh tịnh; vì pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh; vì địa giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh; vì vô minh thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; vì hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh đều không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên trí Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì sao? Vì hoặc Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-